

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA  
NO VA LAND INVESTMENT  
GROUP CORPORATION

Số/No.: ...../2025-NQ.ĐHĐCĐ-NVLG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng ..... năm 2025  
Ho Chi Minh City, ....., 2025

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA**  
**RESOLUTION OF THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF**  
**NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION**

**Căn cứ/Pursuant to:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Doanh nghiệp**");  
The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 issued by National Assembly dated June 17<sup>th</sup>, 2020 and other implementing regulations ("**Law on Enterprises**");
- Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022 có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;  
The Law No. 03/2022/QH15 on amendments to certain articles of the Law on Public investment, the Law on Public-private partnership investment, the Law on Investment, the Law on Housing, the Law on Procurement, the Law on Electricity, the Law on Enterprises, the Law on Special excise duties and the Law on Civil judgment enforcement comes into force as of March 1, 2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng khoán**");  
The Law on Securities No. 54/2019/QH14 issued by National Assembly dated November 26<sup>th</sup>, 2019 and other implementing regulations ("**Law on Securities**");
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("**Nghị Định 155**");  
Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law ("**Decree 155**");
- Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị Định 155 ("**Thông Tư 116**");  
The Circular 116/2020/TT-BTC guiding a number of articles on corporate governance applicable to public companies in Decree 155 ("**Circular 116**");
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**");  
The Charter of No Va Land Investment Group Corporation (the "**Company**");
- Quy chế Quản trị Công Ty;  
Corporate Governance Regulations;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ("**HĐQT**");  
Regulations on Operating of the Board of Directors ("**BOD**");

## QUYẾT NGHỊ RESOLVES

**ĐIỀU 1.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Điều lệ Công Ty, chi tiết như sau:  
**ARTICLE 1.** Amending, supplementing of the Company's Charter as follows:

STT No.	Điều lệ hiện hành <i>Current Company's Charter</i>	Điều lệ sửa đổi <i>Amended Company's Charter</i>
1.	<p><b>Điều 2. Tên, biểu tượng, hình thức, trụ sở, đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công Ty</b>  <i>Article 2. Name, logo, head office, legal representative, branch, representative office and term of operation of the Company</i></p> <p>6. Công Ty có <u>hai (02)</u> người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT <u>và</u> Tổng Giám đốc. Chủ tịch HĐQT <u>và</u> Tổng Giám đốc có đầy đủ thẩm quyền đại diện cho Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công Ty, các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p><i>The Company shall have <u>two (02)</u> legal representatives, namely its Chairman of BOD <u>and</u> Chief Executive Officer. The Chairman of BOD <u>and</u> Chief Executive Officer have full authority to represent the Company in exercising rights and obligations arising from its transactions, other rights and obligations as provided for by laws and this Charter.</i></p>	<p><b>Điều 2. Tên, biểu tượng, hình thức, trụ sở, đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công Ty</b>  <i>Article 2. Name, logo, head office, legal representative, branch, representative office and term of operation of the Company</i></p> <p>6. Công Ty có <u>ba (03)</u> người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc <u>và Phó Tổng Giám đốc</u>. Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc <u>và Phó Tổng Giám đốc</u> có đầy đủ thẩm quyền đại diện cho Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công Ty, các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p><i>The Company shall have <u>three (03)</u> legal representatives, namely its Chairman of BOD, Chief Executive Officer, <u>and Deputy Chief Executive Officer</u>. The Chairman of BOD, Chief Executive Officer, <u>and Deputy Chief Executive Officer</u> have full authority to represent the Company in exercising rights and obligations arising from its transactions, other rights and obligations as provided for by laws and this Charter.</i></p>
2.	<p><b>Điều 27. Thử thức tiến hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ [Không có Khoản 13]</b></p>	<p><b>Điều 27. Thử thức tiến hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ [Bổ sung Khoản 13]</b>  13. <u>Trường hợp Công Ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức ĐHĐCĐ thông qua họp trực tuyến, Công Ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định</u></p>

STT No.	Điều lệ hiện hành <i>Current Company's Charter</i>	Điều lệ sửa đổi <i>Amended Company's Charter</i>
	<p><i>Article 27. Procedures for conducting and voting at the GMS [Clause 13 does not exist]</i></p>	<p><u>tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</u></p> <p><i>Article 27. Procedures for conducting and voting at the GMS [Supplement Clause 13]</i></p> <p><u>13. In case of an online meeting, the Company shall ensure that participating shareholders are able to attend and vote electronically in accordance with Article 144 of the Law on Enterprises and Clause 3 Article 273 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 elaborating some Articles of the Law on Securities.</u></p>
3.	<p><b>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT</b></p> <p>6. <u>Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT không quá năm (05) năm;</u> Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Nếu một Thành viên của HĐQT không hoàn thành công việc của mình vì một lý do đặc biệt, thì HĐQT có thể báo cáo vấn đề đó tại kỳ họp ĐHĐCĐ kế tiếp để thông báo và thay thế;</p> <p><i>Article 34. Composition and term of office of BOD members</i></p> <p>6. <u>The term of a BOD member shall not exceed five (05) years;</u> BOD members may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual shall be only elected to be an independent</p>	<p><b>Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT</b></p> <p>6. <u>Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT là năm (05) năm (trừ trường hợp ĐHĐCĐ quyết định một nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT có thời hạn cụ thể nhưng không quá năm (05) năm);</u> Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. <u>Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT được tính từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm có hiệu lực ghi tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc bầu Thành viên HĐQT.</u> Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Nếu một Thành viên của HĐQT không hoàn thành công việc của mình vì một lý do đặc biệt, thì HĐQT có thể báo cáo vấn đề đó tại kỳ họp ĐHĐCĐ kế tiếp để thông báo và thay thế;</p> <p><i>Article 34. Composition and term of office of BOD members</i></p> <p>6. <u>The term of a BOD member is five (05) years (unless the GMS decides that the term of a BOD member has a specific duration but not exceed five (05) years);</u> BOD members may</p>

STT No.	Điều lệ hiện hành <i>Current Company's Charter</i>	Điều lệ sửa đổi <i>Amended Company's Charter</i>
	<p><i>member of the BOD no more than 2 consecutive terms. If all BOD members end the term at the same time, these members continue to be the BOD members until the new members replace and take over the tasks. If a BOD member fails to perform his/her duties for a special reason, the BOD may report the issue at the next GMS for information and replacement.</i></p>	<p><i>be re-elected for an unlimited number of terms. An individual shall be only elected to be an independent member of the BOD no more than 2 consecutive terms. <u>The term of a BOD member starts from the date of approval or the effective date stated in the GMS's Resolution regarding the election of the member of the BOD.</u> If all BOD members end the term at the same time, these members continue to be the BOD members until the new members replace and take over the tasks. If a BOD member fails to perform his/her duties for a special reason, the BOD may report the issue at the next GMS for information and replacement.</i></p>
4.	<p><b>Điều 35. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT</b></p> <p>2. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>I. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng; quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với TGD, các PTGD, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng; cử/bãi nhiệm người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở Công ty khác và quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p><b>Article 35. Powers and duties of the BOD</b></p> <p>2. The BOD's powers and duties shall be stipulated by the laws, the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations and the GMS's resolutions. The BOD shall have the specific rights and responsibilities as follows:</p> <p>I. To appoint, dismiss, decide on contract conclusion and</p>	<p><b>Điều 35. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT</b></p> <p>2. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>I. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng; quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với TGD, các PTGD, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng; cử/bãi nhiệm người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở Công ty khác và quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; <u>Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật thay mặt HĐQT ký kết hợp đồng lao động đối với các chức danh được HĐQT bổ nhiệm, bao gồm sửa đổi, bổ sung/ chấm dứt/ ký kết mới hợp đồng lao động trên cơ sở phù hợp với quyết định của HĐQT và quy định của pháp luật.</u></p> <p><b>Article 35. Powers and duties of the BOD</b></p> <p>2. The BOD's powers and duties shall be stipulated by the laws, the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations, the Regulations on Operation of the BOD, and the GMS's resolutions. The BOD shall have the specific rights</p>

STT No.	Điều lệ hiện hành <i>Current Company's Charter</i>	Điều lệ sửa đổi <i>Amended Company's Charter</i>
	<i>termination; determine the remuneration and other benefits for the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers, or Chief Financial Officer, Chief Accountant; appoint/dismiss the authorized representatives to join the BOM or the GMS in other companies and their remuneration and other benefits;</i>	<i>and responsibilities as follows: 1. To appoint, dismiss, decide on contract conclusion and termination; determine the remuneration and other benefits for the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers, or Chief Financial Officer, Chief Accountant; appoint/dismiss the authorized representatives to join the BOM or the GMS in other companies and their remuneration and other benefits; the Chairman of the BOD, Legal representative, on behalf of the BOD signs employment contracts for positions appointed by the BOD, including amendments, supplements, terminations, or renew employment contracts, base on decisions of the BOD and in accordance with legal regulations.</i>
5.	<p><b>Điều 46. Những Người điều hành của Công Ty</b></p> <p>1. <u>HDQT phê duyệt cơ cấu, số lượng những Người điều hành của Công Ty.</u> Tiêu chuẩn đối với Người điều hành của Công Ty được quy định trong Quy chế Quản trị Công Ty của Công Ty;</p> <p><b>Article 46. Executives of the Company</b></p> <p>1. <u>The composition, number applicable to the Executives of the Company shall be approved by the BOD. The criteria applicable to the Company's Executives shall be stated in Corporate Governance Regulations.</u></p>	<p><b>Điều 46. Những Người điều hành của Công Ty</b></p> <p>1. <u>HDQT phê duyệt cơ cấu, số lượng những Người điều hành của Công Ty thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HDQT.</u> Tiêu chuẩn đối với Người điều hành của Công Ty được quy định trong Quy chế Quản trị Công Ty của Công Ty;</p> <p><b>Article 46. Executives of the Company</b></p> <p>1. <u>The composition, number applicable to the Executives of the Company, which are under the BOD's appointment authority, shall be approved by the BOD. The criteria applicable to the Company's Executives shall be stated in Corporate Governance Regulations.</u></p>
6.	<p><b>Điều 47. Bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyền hạn của TGD</b></p> <p>1. HDQT sẽ bổ nhiệm một Thành viên trong HDQT hoặc một người khác làm TGD;</p> <p>2. <u>HDQT bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định việc ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng TGD;</u></p> <p>3. Tiêu chuẩn của TGD tuân thủ theo quy định tại Khoản 5 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp và Quy chế quản trị của Công Ty;</p>	<p><b>Điều 47. Bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyền hạn của TGD</b></p> <p>1. HDQT sẽ bổ nhiệm một Thành viên trong HDQT hoặc một người khác làm TGD;</p> <p>2. Tiêu chuẩn của TGD tuân thủ theo quy định tại Khoản 5 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp và Quy chế quản trị của Công Ty. <u>TGD không thuộc các đối tượng là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này;</u></p> <p>3. HDQT quyết định việc phân công phạm vi công việc, trách</p>

STT No.	<b>Điều lệ hiện hành</b> <i>Current Company's Charter</i>	<b>Điều lệ sửa đổi</b> <i>Amended Company's Charter</i>
	<p>4. HĐQT quyết định việc phân công phạm vi công việc, trách nhiệm và quyền hạn cho TGD theo từng thời điểm;</p> <p>5. Nhiệm kỳ của TGD không quá năm (05) năm, trừ khi HĐQT có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của TGD có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động được ký kết với TGD. <u>TGD không thuộc các đối tượng là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này;</u></p> <p><b>Article 47. Appointment, dismissal and powers of the Chief Executive Officer</b></p> <p>1. A BOD member of the Board of Directors or another person shall be appointed by the BOD as the Chief Executive Officer;</p> <p>2. <u>The BOD shall appoint, dismiss, decide on the conclusion of contracts regulating salaries, remuneration, benefits and other terms related to the recruitment of Chief Executive Officer;</u></p> <p>3. The criteria applicable for BOM members shall be given in compliance with Article 65 of the Law on Enterprises and Corporate Governance Regulations;</p> <p>4. The BOD shall decide on the assignment of scope of work, responsibilities and powers to the Chief Executive Officer from time to time;</p> <p>5. The Chief Executive Officer's term of office shall be three (05) years, unless otherwise stated by the BOD and may be reappointed. The Chief Executive Officer's term of office may expire based on terms mentioned in the labor contract signed. <u>The Chief Executive Officer cannot be an individual prohibited by the law from holding this position;</u></p>	<p>nhiệm và quyền hạn cho TGD theo từng thời điểm;</p> <p>4. Nhiệm kỳ của TGD không quá năm (05) năm, trừ khi HĐQT có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của TGD có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động được ký kết với TGD.</p> <p><b>Article 47. Appointment, dismissal and powers of the Chief Executive Officer</b></p> <p>1. A BOD member of the Board of Directors or another person shall be appointed by the BOD as the Chief Executive Officer;</p> <p>2. The criteria applicable for BOM members shall be given in compliance with Article 65 of the Law on Enterprises and Corporate Governance Regulations. <u>The Chief Executive Officer cannot be an individual prohibited by the law from holding this position;</u></p> <p>3. The BOD shall decide on the assignment of scope of work, responsibilities and powers to the Chief Executive Officer from time to time;</p> <p>4. The Chief Executive Officer's term of office shall be three (05) years, unless otherwise stated by the BOD and may be reappointed. The Chief Executive Officer's term of office may expire based on terms mentioned in the labor contract signed.</p>
7.	<p><b>Điều 49. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b></p> <p>3. Liên quan đến các giao dịch với Cổ đông, Người quản lý và người có liên quan của các đối tượng này, Công Ty phải tuân thủ các quy định sau đây:</p> <p>e. Các giao dịch giữa Công Ty với một trong các đối tượng sau</p>	<p><b>Điều 49. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</b></p> <p>3. Liên quan đến các giao dịch với Cổ đông, Người quản lý và người có liên quan của các đối tượng này, Công Ty phải tuân thủ các quy định sau đây:</p> <p>e. Các giao dịch giữa Công Ty với một trong các đối tượng sau</p>

STT No.	<b>Điều lệ hiện hành</b> <i>Current Company's Charter</i>	<b>Điều lệ sửa đổi</b> <i>Amended Company's Charter</i>
	<p>đây: (i) Thành viên HĐQT, TGD, Người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; (ii) Cổ đông sở hữu từ năm mươi một phần trăm (51%) và người có liên quan của cổ đông đó, (iii) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng vốn cổ phần phổ thông của Công Ty và những người có liên quan của họ; (iv) Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp mà dẫn đến tổng giá trị của mỗi giao dịch có giá trị sau đây phải được các cơ quan thông qua tương ứng như sau:</p> <p><u>i.</u> ĐHĐCĐ thông qua hợp đồng, giao dịch vay, <u>cho vay</u>, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty và đối tượng quy định tại mục (ii) điểm e nêu trên;</p> <p><u>ii.</u> ĐHĐCĐ thông qua các giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC của Công Ty giữa Công Ty và các đối tượng quy định tại mục (i), (iii) và (iv) điểm e nêu trên;</p> <p><u>iii.</u> HĐQT chấp thuận các giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC của Công Ty giữa Công Ty và đối tượng quy định tại mục (i), (iii) và (iv) điểm e nêu trên.</p> <p><b>Article 49. Honesty and avoidance of conflicts of interest</b></p> <p>3. <i>For any transactions with the shareholders, the Managers and their related persons, the Company shall be required to comply with the following provisions:</i></p> <p>e. <i>Transactions between the Company and one of the following subjects: (i) BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and their related persons; (ii) Shareholders holding at least fifty-one percent (51%) and their related persons (iii)</i></p>	<p>đây: (i) Thành viên HĐQT, TGD, Người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; (ii) Cổ đông sở hữu từ năm mươi một phần trăm (51%) <u>tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên</u> và người có liên quan của cổ đông đó, (iii) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng vốn cổ phần phổ thông của Công Ty và những người có liên quan của họ; (iv) Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp mà dẫn đến tổng giá trị của mỗi giao dịch có giá trị sau đây phải được các cơ quan thông qua tương ứng như sau:</p> <p><u>e.1</u> ĐHĐCĐ thông qua hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty và đối tượng quy định tại mục (ii) điểm e nêu trên;</p> <p><u>e.2</u> ĐHĐCĐ thông qua các giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC <u>gần nhất</u> của Công Ty giữa Công Ty và các đối tượng quy định tại mục (i), (iii) và (iv) điểm e nêu trên;</p> <p><u>e.3</u> HĐQT chấp thuận các giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC <u>gần nhất</u> của Công Ty giữa Công Ty và đối tượng quy định tại mục (i), (iii) và (iv) điểm e nêu trên.</p> <p><b>Article 49. Honesty and avoidance of conflicts of interest</b></p> <p>3. <i>For any transactions with the shareholders, the Managers and their related persons, the Company shall be required to comply with the following provisions:</i></p> <p>e. <i>Transactions between the Company and one of the following subjects: (i) BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and their related persons; (ii) Shareholders holding at least fifty-one percent (51%) <u>of voting shares and their</u></i></p>

STT No.	Điều lệ hiện hành <i>Current Company's Charter</i>	Điều lệ sửa đổi <i>Amended Company's Charter</i>
	<p>Shareholders, their authorized representatives owning more than ten percent (10%) of ordinary shares of the Company and their related persons; (iv) Enterprises that are related to the subjects specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises that lead to the total value of the following transaction, must be approved by the respective authorities as follows: :</p> <p>(i) The GMS shall approve the loan, assets purchasing contract, transactions with a value of ten percent (10%) or more of total value of assets recorded on the current financial statements between the Company and subjects prescribed in paragraph (ii), point e above;</p> <p>(ii) The GMS shall approve the transactions with a value of thirty-five percent (35%) or more of total value of assets, or transactions resulting in total transaction value within 12 months from the date of the first transaction equal to 35% or more of total value of assets recorded on the financial statements between the Company and subjects as stipulated in paragraph (i), (iii) and (iv) of point e above;</p> <p>(iii) The GMS shall approve the transactions with value less than thirty-five percent (35%) of total value of assets recorded on the financial statements between the Company and subjects as stipulated in paragraph (i), (iii) and (iv) of point e above.</p>	<p>related persons (iii) Shareholders, their authorized representatives owning more than ten percent (10%) of ordinary shares of the Company and their related persons; (iv) Enterprises that are related to the subjects specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises that lead to the total value of the following transaction, must be approved by the respective authorities as follows: :</p> <p>e.1 The GMS shall approve the loan, assets purchasing contract, transactions with a value of ten percent (10%) or more of total value of assets recorded on the current financial statements between the Company and subjects prescribed in paragraph (ii), point e above;</p> <p>e.2 The GMS shall approve the transactions with a value of thirty-five percent (35%) or more of total value of assets, or transactions resulting in total transaction value within 12 months from the date of the first transaction equal to 35% or more of total value of assets recorded on the <u>latest</u> financial statements between the Company and subjects as stipulated in paragraph (i), (iii) and (iv) of point e above;</p> <p>e.3 The GMS shall approve the transactions with value less than thirty-five percent (35%) of total value of assets recorded on the <u>latest</u> financial statements between the Company and subjects as stipulated in paragraph (i), (iii) and (iv) of point e above.</p>

**ĐIỀU 2.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Quy chế quản trị Công Ty như sau:

**ARTICLE 2.** Approval of amending, supplementing the Company's Corporate Governance Regulations as follows:

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
1.	<b>Điều 8. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>Điều 8. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b>



STT No.	<b>Quy chế quản trị Công Ty hiện hành</b> <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	<b>Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi</b> <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
	<p>Công ty thực hiện công bố thông tin trên Website của Công ty về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, ngoài ra, phải đảm bảo các quy định sau:</p> <p>8. Trừ trường hợp pháp luật có quy định bắt buộc phải thực hiện tổ chức họp ĐHĐCĐ để trình ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, ĐHĐCĐ có thể thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình bằng cách lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản (bao gồm cả các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 28 Điều lệ Công ty và Khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp).</p> <p>Việc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo hình thức Công Ty trực tiếp thực hiện và/hoặc sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác phù hợp với quy định về việc cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”).</p> <p>Trình tự và thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo hình thức sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử của VSD sẽ được thực hiện theo Quy chế bỏ phiếu điện tử của Công ty và đúng quy định của VSD.</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản do Công ty trực tiếp thực hiện được thực hiện theo quy định tại <u>Điều 30</u> Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật doanh nghiệp.</p> <p><b>Article 8. Order and procedure for convening and voting at the General Meeting of Shareholders</b></p>	<p>Công ty thực hiện công bố thông tin trên Website của Công ty về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, ngoài ra, phải đảm bảo các quy định sau:</p> <p>8. Trừ trường hợp pháp luật có quy định bắt buộc phải thực hiện tổ chức họp ĐHĐCĐ để trình ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, ĐHĐCĐ có thể thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình bằng cách lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản (bao gồm cả các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 28 Điều lệ Công ty và Khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp).</p> <p>Việc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo hình thức Công Ty trực tiếp thực hiện và/hoặc sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác phù hợp với quy định về việc cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”).</p> <p>Trình tự và thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo hình thức sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử của VSD sẽ được thực hiện theo Quy chế bỏ phiếu điện tử của Công ty và đúng quy định của VSD.</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản do Công ty trực tiếp thực hiện được thực hiện theo quy định tại <u>Điều 29</u> Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật doanh nghiệp.</p> <p><u>9. Bên cạnh hình thức tổ chức họp trực tiếp, ĐHĐCĐ thường niên và bất thường có thể tổ chức dưới hình thức hội nghị trực tuyến hoặc theo hình thức kết hợp hội nghị trực tiếp với trực tuyến hoặc hình thức tương đương khác trên cơ sở tuân thủ quy định về trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ quy định tại Điều 8, Điều 8A Quy chế này và quy định pháp luật.</u></p> <p><b>Article 8. Order and procedure for convening and voting at the General Meeting of Shareholders</b></p>

STT No.	<b>Quy chế quản trị Công Ty hiện hành</b> <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	<b>Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi</b> <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
	<p>The Company shall disclose the information on the Company's Website about the order and procedure for convening and voting at the GMS under the Law on Enterprises, relevant legal documents and the Company Charter; additionally, ensure the following provisions:</p> <p>8. Unless otherwise required by law to hold a meeting of the GMS to submit to the GMS for approval on matters within the competence of the GMS, The GMS may approve all matters within its competence by collecting written opinions of Shareholders (including the cases specified in Clause 2, Article 28 of the Company Charter and Clause 2, Article 147 of the Law on Enterprises). The collection of written opinions of Shareholders shall be carried out in the form of the Company directly conducting and/or using electronic voting services or other electronic forms in accordance with regulations on the provision of electronic voting services of the Vietnam Securities Depository ("VSD").</p> <p>The order and procedure for collecting written opinions of shareholders in the form of using VSD's electronic voting service will comply with the Company's Electronic Voting Regulations and VSD's regulations.</p> <p>The competence and procedures for collecting written opinions of shareholders directly implemented by the Company shall comply with the provisions of Article 30 of the Company Charter and the provisions of Law on Enterprises.</p>	<p>The Company shall disclose the information on the Company's Website about the order and procedure for convening and voting at the GMS under the Law on Enterprises, relevant legal documents and the Company Charter; additionally, ensure the following provisions:</p> <p>8. Unless otherwise required by law to hold a meeting of the GMS to submit to the GMS for approval on matters within the competence of the GMS, The GMS may approve all matters within its competence by collecting written opinions of Shareholders (including the cases specified in Clause 2, Article 28 of the Company Charter and Clause 2, Article 147 of the Law on Enterprises). The collection of written opinions of Shareholders shall be carried out in the form of the Company directly conducting and/or using electronic voting services or other electronic forms in accordance with regulations on the provision of electronic voting services of the Vietnam Securities Depository ("VSD").</p> <p>The order and procedure for collecting written opinions of shareholders in the form of using VSD's electronic voting service will comply with the Company's Electronic Voting Regulations and VSD's regulations.</p> <p>The competence and procedures for collecting written opinions of shareholders directly implemented by the Company shall comply with the provisions of <u>Article 29</u> of the Company Charter and the provisions of Law on Enterprises.</p> <p><u>9. In addition to the format of physical meetings, the Annual GMS and Extraordinary GMS may be conducted in the form of an online conference or in a hybrid format combining physical and online meetings, or any other equivalent format, provided that it complies with the procedures and requirements for convening the GMS as stipulated in Articles 8 and 8A of these</u></p>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
		<i>Regulations and applicable legal provisions</i>
2.	[Không có] [Not available]	<p><b>[Bổ sung Điều 8A và Điều 8B]</b></p> <p><b><u>Điều 8A. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến</u></b></p> <p><u>Căn cứ vào tình hình thực tế, HĐQT quyết định việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường bằng hình thức hội nghị trực tuyến và ban hành Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ trực tuyến (“<b>Quy Chế Họp Trực Tuyến</b>”) hướng dẫn chi tiết cách thức biểu quyết, bầu cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến trên cơ sở tuân thủ và đảm bảo các nội dung chính sau đây:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> <li><b><u>1. Thông báo về việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ:</u></b> <u>được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Quy chế này.</u></li> <li><b><u>2. Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ trực tuyến:</u></b> <ul style="list-style-type: none"> <li><u>Thông báo mời họp ĐHĐCĐ trực tuyến (“<b>Thư Mời Họp</b>”) được thực hiện tương tự như cách thức mời họp ĐHĐCĐ trực tiếp.</u></li> <li><u>Người triệu tập họp ĐHĐCĐ trực tuyến phải chuẩn bị thêm tài liệu hướng dẫn cho các cổ đông đăng ký và tham dự, biểu quyết, bầu cử trực tuyến được đăng tải trên website Công Ty và hệ thống họp trực tuyến.</u></li> </ul> </li> <li><b><u>3. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến:</u></b> <ul style="list-style-type: none"> <li><u>Để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, cổ đông thực hiện đăng ký, kê khai, xác thực tư cách cổ đông để tham dự họp theo hướng dẫn tại Quy Chế Họp Trực Tuyến và/hoặc Thư Mời Họp.</u></li> <li><u>Cổ đông chỉ được phép tham dự cuộc họp trực tuyến sau khi đã kê khai và hoàn tất xác thực tư cách cổ đông.</u></li> <li><u>Cổ đông có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và lưu giữ, bảo mật thông tin đăng nhập của chính mình.</u></li> </ul> </li> <li><b><u>4. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến:</u></b> <u>Cổ đông thực hiện việc ủy quyền bằng cách lập văn bản ủy quyền theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 Điều lệ Công Ty,</u></li> </ol>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
		<p><u>điểm b Khoản 3 Điều 8 Quy chế này và gửi về Công Ty theo hình thức và địa chỉ trong Thư Mời Họp.</u></p> <p><b>5. <u>Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ trực tuyến:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông tham dự họp đáp ứng tỷ lệ tối thiểu như được quy định tại Điều 26 của Điều lệ.</u></li> <li>- <u>Cổ đông được xem là dự họp khi hệ thống họp ĐHĐCĐ trực tuyến (do Công Ty cung cấp) ghi nhận cổ đông đã đăng nhập trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ trực tuyến. Cổ đông đã đăng nhập nhưng chưa biểu quyết hoặc đăng xuất hệ thống họp trực tuyến trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ trực tuyến vẫn được tính là đã tham dự họp;</u></li> </ul> <p><b>6. <u>Cách thức bỏ phiếu trực tuyến:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết (Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến), quyền bầu cử trên hệ thống họp ĐHĐCĐ trực tuyến của Công Ty sau khi đã đăng ký, đăng nhập thành công vào ĐHĐCĐ trực tuyến. Phương thức biểu quyết trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và/hoặc các cách thức điện tử khác (nếu có) do HĐQT quy định chi tiết tại Quy Chế Họp Trực Tuyến và được công bố cho các cổ đông trước ngày họp ĐHĐCĐ trực tuyến.</u></li> </ul> <p><b>7. <u>Cách thức kiểm phiếu trực tuyến:</u></b></p> <p><u>Việc kiểm phiếu sẽ được tính dựa trên số lượng phiếu mà cổ đông và/hoặc người được ủy quyền dự họp đã biểu quyết bằng hình thức biểu quyết trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và/hoặc các cách thức điện tử khác (nếu có) được quy định trong Quy Chế Họp Trực Tuyến. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc kiểm phiếu này và chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các nghị quyết được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</u></p> <p><b>8. <u>Thông báo kết quả kiểm phiếu:</u></b></p> <p><u>Kết quả kiểm phiếu sẽ được thông báo ngay tại cuộc họp</u></p>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
		<p><u>ĐHĐCĐ trực tuyến sau khi hoàn thành xong việc kiểm phiếu và trước khi bế mạc cuộc họp.</u></p> <p>9. <u>Việc lập biên bản họp ĐHĐCĐ, công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ và các thủ tục khác được thực hiện tương tự như quy định về tổ chức ĐHĐCĐ trực tiếp theo quy định tại Điều lệ và Quy chế này.</u></p> <p><b><u>Điều 8B. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức kết hợp hội nghị trực tiếp với trực tuyến</u></b></p> <p><u>Căn cứ theo tình hình thực tế, HĐQT có thể quyết định triệu tập, tổ chức họp ĐHĐCĐ theo hình thức kết hợp hội nghị trực tiếp với trực tuyến (“Hội Nghị Trực Tiếp - Trực Tuyến”) và ban hành Quy chế quy định chi tiết việc tổ chức Hội Nghị Trực Tiếp - Trực Tuyến trên cơ sở đáp ứng các quy định sau:</u></p> <p>1. <b><u>Thông báo ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông, thông báo triệu tập họp gửi thư mời họp và các tài liệu kèm theo:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Thủ tục thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 8 Quy chế này.</u></li> <li>- <u>Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải chuẩn bị thêm tài liệu hướng dẫn cho các cổ đông đăng ký và tham dự, biểu quyết, bầu cử trực tuyến được đăng tải trên website Công Ty và hệ thống họp trực tuyến.</u></li> </ul> <p>2. <b><u>Cách thức đăng ký tham dự:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Cổ đông có thể tham dự họp ĐHĐCĐ trực tiếp tại địa điểm diễn ra đại hội hoặc tham dự họp thông qua hội nghị trực tuyến.</u></li> <li>- <u>Cổ đông tham dự họp trực tiếp thực hiện thủ tục đăng ký tại địa điểm tổ chức đại hội theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Quy chế này.</u></li> <li>- <u>Cổ đông tham dự họp trực tuyến thực hiện đăng ký, kê khai, xác thực tư cách cổ đông qua hệ thống họp ĐHĐCĐ trực tuyến theo quy định tại Khoản 3 Điều 8A Quy chế này.</u></li> </ul>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
		<p><b>3. <u>Cách thức biểu quyết:</u></b>  <u>Cổ đông có thể thực hiện việc biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội hoặc bỏ phiếu điện tử. HĐQT quy định chi tiết cách thức bỏ phiếu tại Quy chế tổ chức Hội Nghi Trưc Tiếp – Trưc Tuyền.</u></p> <p><b>4. <u>Cách thức kiểm phiếu:</u></b>  <u>Việc kiểm phiếu sẽ được tính dựa trên (i) số lượng phiếu mà cổ đông và/hoặc người được ủy quyền dự họp đã biểu quyết bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp và (ii) số lượng phiếu mà cổ đông và/hoặc người được ủy quyền dự họp đã biểu quyết bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và/hoặc các cách thức điện tử khác (nếu có) được quy định trong Quy chế tổ chức Hội Nghi Trưc Tiếp – Trưc Tuyền. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc kiểm phiếu này và chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các nghị quyết được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</u></p> <p><b>5. <u>Điều kiện tiến hành họp, việc ủy quyền tham dự họp, lập biên bản họp ĐHĐCĐ, công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ và các thủ tục khác được thực hiện tương tự như quy định về tổ chức ĐHĐCĐ trực tiếp và quy định về tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến theo quy định tại Điều lệ và Quy chế này.</u></b></p> <p><b><u>[Supplement Article 8A and Article 8B]</u></b>  <b><u>Article 8A. Order and procedures for the GMS to pass resolutions by way of conducting online meeting</u></b>  <u>Based on the actual situation, the BOD shall decide to hold the Annual GMS and Extraordinary GMS in the form of an online conference and issue the Online Meeting Regulations (“<b>Online Meeting Regulations</b>”) detailing the procedures for voting and elections at the online meeting, in compliance with and ensuring the following key contents:</u></p> <p><b><u>1. Notice of the Record Date for Shareholders: This will be</u></b></p>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
		<p><u>conducted according to the provisions of Clause 1, Article 8 of this Regulation.</u></p> <p>2. <u>Notice of the Online AGM:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>The invitation to the online GMS (“<b>Meeting Invitation</b>”) shall be made similarly to the invitation for the physical GMS.</u></li> <li>- <u>The convener of the online GMS must prepare additional materials to guide shareholders in registering and participating, voting, and electing online, which will be published on the Company’s website and the online meeting system.</u></li> </ul> <p>3. <u>Registration Process for the Online GMS:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>To participate in the online GMS, shareholders must register, declare, and verify their status as shareholders according to the guidance in the Online Meeting Regulations and/or the Meeting Invitation.</u></li> <li>- <u>Shareholders are only allowed to attend the online meeting after they have declared and completed the verification of their shareholder status.</u></li> <li>- <u>Shareholders are responsible for providing complete and accurate information and for safeguarding their login information.</u></li> </ul> <p>4. <u>Authorization for Representatives to Attend the Online GMS:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Shareholders may authorize a representative by preparing a written authorization in accordance with Clause 2, Article 23 of the Company’s Charter, and Point b, Clause 3, Article 8 of this Regulation, and sending it to the Company in the format and address specified in the Meeting Invitation.</u></li> </ul> <p>5. <u>Conditions for Conducting the Online AGM:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>The online GMS shall proceed when the number of participating shareholders meets the minimum ratio as stipulated in Article 26 of the Charter.</u></li> <li>- <u>Shareholders will be considered present when the online</u></li> </ul>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
		<p><u>GMS system (provided by the Company) registers that they have logged in during the online GMS. Shareholders who log in but do not vote or log out during the online GMS will still be counted as having attended.</u></p> <p>6. <u>Online Voting Procedure:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Shareholders exercise their voting rights (for, against, or abstaining) and their election rights via the Company's online GMS system after successfully registering and logging in to the online GMS. The methods of online voting and electronic voting (if any) will be detailed by the BOD in the Online Meeting Regulations and announced to shareholders before the date of the online GMS.</u></li> </ul> <p>7. <u>Online Vote Counting Procedure:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>The vote counting will be based on the number of votes cast by shareholders and/or their authorized representatives via the online voting system and/or other electronic methods (if any) as specified in the Online Meeting Regulations. The vote counting committee is responsible for the accuracy of the vote count and liable for any damages arising from resolutions passed due to dishonest or inaccurate vote counting.</u></li> </ul> <p>8. <u>Announcement of Vote Counting Results:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>The results of the vote counting will be announced immediately at the online GMS after the counting is completed and before the meeting is adjourned.</u></li> </ul> <p>9. <u>Preparation of Meeting Minutes, publication of GMS's Resolutions, and other procedures:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>These will be conducted similarly to the provisions regarding the organization of physical GMS as stipulated in the Charter and this Regulation.</u></li> </ul> <p><b><u>Article 8B. Order and procedures for the GMS to pass resolutions by way of combination of in person and online meeting</u></b></p>



STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
		<p><u>Based on the actual situation, the BOD may decide to convene and organize the GMS by way of combination of both in person and online meetings (“<b>Hybrid In-Person - Online Meeting</b>”) and issue regulations detailing the organization of the Hybrid In-Person - Online Meeting in compliance with the following provisions:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. <u>Notification of the Record Date for Shareholder List, Meeting Notice, and Accompanying Documents:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>The procedures shall be implemented in accordance with Article 8, Clause 1 and 2 of this Regulation.</u></li> <li>- <u>The convener of the GMS must prepare additional guidance materials for shareholders to register, attend, vote, and participate in elections online, which will be posted on the Company’s website and the online meeting system.</u></li> </ul> </li> <li>2. <u>Registration Method:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Shareholders may attend the GMS physically at the designated venue or participate through the online meeting.</u></li> <li>- <u>Shareholders attending physically must complete registration procedures at the meeting venue as stipulated in Clause 3 of Article 8 of this Regulation.</u></li> <li>- <u>Shareholders attending online must register, declare, and verify their shareholder status via the online GMS system as provided in Clause 3 of Article 8A of this Regulation.</u></li> </ul> </li> <li>3. <u>Voting Method:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Shareholders may cast their votes either by direct voting at the meeting or through electronic voting. The BOD shall detail the voting procedure in the regulations for the Hybrid In-Person - Online Meeting.</u></li> </ul> </li> <li>4. <u>Vote Counting Method:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Vote counting will be based on (i) the number of votes cast by shareholders and/or their authorized representatives through direct voting at the meeting and (ii) the number of votes cast</u></li> </ul> </li> </ol>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
		<p><i>via online voting, electronic voting, and/or other electronic methods (if applicable) as stipulated in the regulations for the Hybrid In-Person - Online Meeting. The vote counting committee is responsible for the accuracy of the vote counting and for any damages arising from resolutions passed due to dishonest or inaccurate vote counting.</i></p> <p>5. <i>Conditions for holding the meeting, Authorization for representatives to attend the meeting, Meeting Minutes, Announcement of Resolutions, and other procedures:</i></p> <p>- <i>These shall be conducted similarly to the regulations concerning the organization of in-person GMS and the regulations for online GMS as stipulated in the Company's Charter and this Regulation.</i></p>
3.	<p><b>Điều 19. Hội đồng Quản trị</b></p> <p>1. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT theo quy định tại Khoản 3, 4 Điều 37 Điều lệ Công Ty. <u>Trong trường hợp Công Ty có nhiều hơn một (01) Thành viên độc lập HĐQT thì việc triệu tập họp HĐQT theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 37 Điều lệ Công ty phải có ý kiến thống nhất của các Thành viên độc lập HĐQT còn lại.</u></p> <p><b>Article 19. Board Meeting</b></p> <p>1. <i>The Chairman of the Board of Directors shall convene a meeting of the Board of Directors as prescribed in Clauses 3 and 4, Article 37 of the Company Charter. In case the Company has more than one (01) independent members of the Board of Directors, the convening of the Board of Directors meeting as prescribed at Point a, Clause 3, Article 37 of the Company Charter shall have the unanimous opinion of the remaining independent members of the BOD.</i></p>	<p><b>Điều 19. Hội đồng Quản trị</b></p> <p>1. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT theo quy định tại Khoản 3, 4 Điều 37 Điều lệ Công Ty.</p> <p><b>Article 19. Board Meeting</b></p> <p>1. <i>The Chairman of the Board of Directors shall convene a meeting of the Board of Directors as prescribed in Clauses 3 and 4, Article 37 of the Company Charter.</i></p>
4.	<p><b>Điều 21. Thủ lao của Hội đồng Quản trị</b></p> <p>4. <u>Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí do Công ty thanh toán, cấp cho Thành viên HĐQT</u> được công bố chi tiết trong</p>	<p><b>Điều 21. Thủ lao của Hội đồng Quản trị</b></p> <p>4. <u>Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và</u></p>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
	<p>Báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p><b>Article 21. Remuneration of the Board of Directors</b>  <u>4. Remuneration, other benefits and expenses paid and granted by the Company to the Members of the Board of Directors are detailed in the Company's Annual Report.</u></p>	<p><u>từng thành viên HĐQT theo quy định tại khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty được thể hiện tại Báo cáo hoạt động của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.</u></p> <p><b>Article 21. Remuneration of the Board of Directors</b>  <u>4. Remunerations, operating costs and other benefits of the BOD and each of BOD's Members as prescribed in Clause 3 Article 163 of the Law on Enterprises and the Company's Charter are specified in the Report of the BOD at the Annual GMS.</u></p>
5.	<p><b>Điều 22. Ủy ban Kiểm toán và các Tiểu ban, Ủy ban trợ giúp hoạt động của HĐQT</b>  2. HĐQT có thể thành lập các Tiểu ban, Ủy ban để hỗ trợ hoạt động của HĐQT, bao gồm: Ủy ban (Môi trường – xã hội – quản trị) (ESG) – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược (“Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược”); Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng. HĐQT quyết định việc thành lập, giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của các Tiểu ban, Ủy ban, nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu và nhân sự của các Tiểu ban, Ủy ban.</p> <p><b>Article 22. Audit Committee and Sub-Committees, Committee to Support the Activities of the Board of Directors</b>  2. The BOD may establish Sub-Committees and Committees to support the activities of the Board, including: Committee (Environment - Social - Governance) (ESG) - Risk Management - Strategic Management ("ESG Committee - Risk Management - Strategic Management"); Human Resources and Compensation Committee. The BOD shall decide on the establishment, dissolution, tasks and powers of Sub-Committees and Committees, tenure, number, standards, structure and personnel of Sub-Committees and Committees.</p>	<p><b>Điều 22. Ủy ban Kiểm toán và các Tiểu ban, Ủy ban trợ giúp hoạt động của HĐQT</b>  2. HĐQT có thể thành lập các Tiểu ban, Ủy ban để hỗ trợ hoạt động của HĐQT, bao gồm: Ủy ban (Môi trường – xã hội – quản trị) (ESG) – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược (“Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược”); Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng. HĐQT quyết định việc thành lập, giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của các Tiểu ban, Ủy ban, nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu và nhân sự của các Tiểu ban, Ủy ban.  <u>HĐQT quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên của các Tiểu ban, Ủy ban tại Khoản 2 Điều này trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch HĐQT.</u></p> <p><b>Article 22. Audit Committee and Sub-Committees, Committee to Support the Activities of the Board of Directors</b>  2. The BOD may establish Sub-Committees and Committees to support the activities of the Board, including: Committee (Environment - Social - Governance) (ESG) - Risk Management - Strategic Management ("ESG Committee - Risk Management - Strategic Management"); Human Resources and Compensation Committee. The Board of Directors shall decide on the establishment, dissolution, tasks and powers of Sub-Committees and Committees, tenure, number, standards, structure and personnel of Sub-Committees and Committees.</p>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
		<u>The BOD decides on the appointment and dismissal of the members of Sub-Committees and Committees specified in Clause 2 of this Article based on the Chairman of the BOD's proposal.</u>
6.	<p><b>Điều 31. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược</b></p> <p>2. Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược có các nhiệm vụ, quyền hạn như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Định hướng, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra công tác hoạch định và triển khai chiến lược tích hợp giữa ESG với quản trị rủi ro và quản trị chiến lược Công ty phù hợp với thực tế và lộ trình triển khai để giúp Công Ty thực hiện cam kết ESG, tiếp cận vốn từ các quỹ đầu tư xanh.</li> <li>b. Tham vấn cho HĐQT hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ theo các thông lệ tốt, quy định pháp luật. Phụ trách công tác liên quan đến các rủi ro trọng yếu thuộc cấp HĐQT, trình báo cáo phân tích, đánh giá để HĐQT xem xét.</li> <li>c. Giám sát mức độ trưởng thành của hệ thống chính sách quy trình, tuân thủ, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty và khuyến nghị cải tiến hệ thống.</li> <li>d. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược và trình HĐQT thông qua</li> <li>e. Quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công Ty, Quy chế hoạt động của Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược và HĐQT quyết định tại từng thời điểm.</li> </ul> <p><i>Article 31. Duties and powers of the ESG Committee - Risk Management - Strategic Management</i></p> <p><i>2. The ESG - Risk Management - Strategic Management</i></p>	<p><b>Điều 31. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược</b></p> <p>2. Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược có các nhiệm vụ, quyền hạn như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Định hướng, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra công tác hoạch định và triển khai chiến lược tích hợp giữa ESG với quản trị rủi ro và quản trị chiến lược Công ty phù hợp với thực tế và lộ trình triển khai để giúp Công Ty thực hiện cam kết ESG, tiếp cận vốn từ các quỹ đầu tư xanh.</li> <li>b. Tham vấn cho HĐQT hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ theo các thông lệ tốt, quy định pháp luật. Phụ trách công tác liên quan đến các rủi ro trọng yếu thuộc cấp HĐQT, trình báo cáo phân tích, đánh giá để HĐQT xem xét.</li> <li>c. <u>Rà soát, giám sát, đánh giá hoạt động đầu tư, chấm dứt hoạt động đầu tư của Công Ty trước khi trình lên HĐQT.</u></li> <li>d. Giám sát mức độ trưởng thành của hệ thống chính sách quy trình, tuân thủ, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty và khuyến nghị cải tiến hệ thống.</li> <li>e. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược và trình HĐQT thông qua</li> <li>f. Quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công Ty, Quy chế hoạt động của Ủy ban ESG – Quản trị rủi ro – Quản trị Chiến lược và HĐQT quyết định tại từng thời điểm.</li> </ul> <p><i>Article 31. Duties and powers of the ESG Committee - Risk Management - Strategic Management</i></p> <p><i>2. The ESG - Risk Management - Strategic Management</i></p>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
	<p><i>Committee has the following tasks and powers:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><i>a. Orient, monitor, guide and check the planning and implementation of integrated strategies between ESG and risk management and strategic management of the Company in accordance with the reality and implementation roadmap to help the Company fulfill its ESG commitments and access capital from green investment funds.</i></li> <li><i>b. Advise the BOD on risk management system, internal control in accordance with good practices and legal regulations. In charge of work related to material risks at the Board level, submit analysis and evaluation reports for consideration by the BOD.</i></li> <li><i>c. Monitor the maturity of the Company's system of policies, procedures, compliance, internal controls, risk management, and recommend system improvement.</i></li> <li><i>d. Develop the Operation Regulation of the ESG Committee - Risk Management - Strategic Management and submit it to the Board of Directors for approval</i></li> <li><i>e. Other rights and obligations are specified in the Charter, Corporate Governance Regulation, Operation Regulations of the ESG Committee - Risk Management - Strategic Management and the BOD to decide from time to time.</i></li> </ul>	<p><i>Committee has the following tasks and powers:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><i>a. Orient, monitor, guide and check the planning and implementation of integrated strategies between ESG and risk management and strategic management of the Company in accordance with the reality and implementation roadmap to help the Company fulfill its ESG commitments and access capital from green investment funds.</i></li> <li><i>b. Advise the BOD on risk management system, internal control in accordance with good practices and legal regulations. In charge of work related to material risks at the Board level, submit analysis and evaluation reports for consideration by the BOD.</i></li> <li><i>c. <u>Review, monitor, and evaluate the Company's investment activities, and terminate investment activities before submitting to the BOD.</u></i></li> <li><i>d. Monitor the maturity of the Company's system of policies, procedures, compliance, internal controls, risk management, and recommend system improvement.</i></li> <li><i>e. Develop the Operation Regulation of the ESG Committee - Risk Management - Strategic Management and submit it to the Board of Directors for approval</i></li> <li><i>f. Other rights and obligations are specified in the Charter, Corporate Governance Regulation, Operation Regulations of the ESG Committee - Risk Management - Strategic Management and the BOD to decide from time to time.</i></li> </ul>
7.	<p><b>Điều 39. Ký hợp đồng lao động, thù lao và các quyền lợi khác đối với TGD, PTGD và những Người điều hành khác</b></p> <p>2. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký kết hợp đồng với TGD theo quy định tại <u>Điểm h Khoản 2 Điều 36 Điều lệ Công ty.</u></p> <p><b>Article 39. Sign labor contracts, remuneration and other benefits for the Chief Executive Officer, CEO and Other Executives</b></p>	<p><b>Điều 39. Ký hợp đồng lao động, thù lao và các quyền lợi khác đối với TGD, PTGD và những Người điều hành khác</b></p> <p>2. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký kết hợp đồng với TGD theo quy định tại <u>Điểm l Khoản 2 Điều 35 Điều lệ Công ty.</u></p> <p><b>Article 39. Sign labor contracts, remuneration and other benefits for the Chief Executive Officer, CEO and Other Executives</b></p>

STT No.	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>Current Corporate Governance Regulations</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi <i>Amended Corporate Governance Regulations</i>
	2. The Chairman of the BOD signs a contract with the Chief Executive Officer on behalf of the BOD as prescribed at <u>Point h, Clause 2, Article 36 of the Company Charter.</u>	2. The Chairman of the BOD signs a contract with the Chief Executive Officer on behalf of the BOD as prescribed at <u>Point l, Clause 2, Article 35 of the Company Charter.</u>

**ĐIỀU 3.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Quy chế hoạt động của HĐQT Công Ty, chi tiết cụ thể như sau  
**ARTICLE 3.** Approval of amending, supplementing the Company's Regulation On Operation of the BOD, details are as follows:

STT/No.	Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành <i>Current Regulation On Operation of the BOD</i>	Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi <i>Amended Regulation On Operation of the BOD</i>
1.	<p><b>Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên HĐQT</b></p> <p>4. <u>Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT không quá 05 (năm) năm</u> và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm Thành viên độc lập HĐQT của một công ty không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục.</p> <p><b>Article 6. Tenure and number of Board Members</b></p> <p>4. <u>The term of office of a member of the BOD shall not exceed 05 (five) years</u> and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the BOD of a company for no more than 02 (two) consecutive terms.</p>	<p><b>Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng Thành viên HĐQT</b></p> <p>4. <u>Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT là năm (05) năm (trừ trường hợp ĐHĐCĐ quyết định một nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT có thời hạn cụ thể nhưng không quá năm (05) năm)</u> và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm Thành viên độc lập HĐQT của một công ty không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục. <u>Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT được tính từ ngày hiệu lực tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc bầu Thành viên HĐQT.</u></p> <p><b>Article 6. Tenure and number of Board Members</b></p> <p>4. <u>The term of a Member of the BOD is five (5) years (except in cases where the GMS decides on a specific term for a Member of the BOD, not exceeding five (5) years)</u> and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the BOD of a company for no more than 02 (two) consecutive terms. <u>The term of a Member of the BOD is calculated from the effective date of the resolution of the GMS approving the election of the Member of the BOD.</u></p>
2.	<p><b>Điều 17. Cuộc họp HĐQT</b></p> <p>1. Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao</p>	<p><b>Điều 17. Cuộc họp HĐQT</b></p> <p>1. Chủ tịch HĐQT được bầu trong cuộc họp đầu tiên của HĐQT trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao</p>

STT/No.	<b>Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành</b> <i>Current Regulation On Operation of the BOD</i>	<b>Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi</b> <i>Amended Regulation On Operation of the BOD</i>
	<p>nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số (hơn ½) để chọn 01 (một) người trong số họ triệu tập họp HĐQT.</p> <p>2. HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý 01 (một) lần và có thể họp bất thường.</p> <p>3. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 37 của Điều lệ Công Ty. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản này. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công Ty; người đề nghị tổ chức cuộc họp theo quy định tại khoản 3 Điều này có thể tự mình triệu tập họp HĐQT.</p> <p><u>Trong trường hợp Công Ty có nhiều hơn 01 (một) thành viên độc lập HĐQT thì việc triệu tập họp HĐQT theo đề nghị của thành viên độc lập HĐQT phải có ý kiến thống nhất của (các) thành viên độc lập HĐQT còn lại.</u></p> <p>4. Trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT được thực hiện theo các quy định tại Điều 19 của Quy chế quản trị Công Ty.</p> <p>5. Trường hợp nghị quyết, quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ Công Ty mà gây thiệt hại cho Công Ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công Ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nêu trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công Ty có quyền yêu cầu Tòa án đình</p>	<p>nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số (hơn ½) để chọn 01 (một) người trong số họ triệu tập họp HĐQT.</p> <p>2. HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý 01 (một) lần và có thể họp bất thường.</p> <p>3. Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 37 của Điều lệ Công Ty. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản này. Trường hợp không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì Chủ tịch HĐQT phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công Ty; người đề nghị tổ chức cuộc họp theo quy định tại khoản 3 Điều này có thể tự mình triệu tập họp HĐQT.</p> <p>4. Trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT được thực hiện theo các quy định tại Điều 19 của Quy chế quản trị Công Ty.</p> <p>5. Trường hợp nghị quyết, quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ Công Ty mà gây thiệt hại cho Công Ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công Ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nêu trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công Ty có quyền yêu cầu Tòa án đình</p>

STT/No.	<b>Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành</b> <i>Current Regulation On Operation of the BOD</i>	<b>Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi</b> <i>Amended Regulation On Operation of the BOD</i>
	<p>chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nêu trên.</p> <p><b>Article 17. Board Meeting</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. The Chairman of the BOD shall be elected at the first meeting of the BOD within 07 (seven) working days from the date of completion of such Board election. This meeting is convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes. In case more than one member has the highest and equal number of votes or percentage of votes, the members vote on the principle of majority (more than %) to choose 01 (one) of them to convene a meeting of the BOD.</li> <li>2. The BOD must meet at least 01 (one) time per quarter and may meet extraordinarily.</li> <li>3. The Chairman of the BOD convenes a meeting of the BOD in the case specified in Clause 3, Article 37 of the company's charter. The request specified in Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose, issues to be</li> </ol>	<p>chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nêu trên.</p> <p><u>6. HĐQT quyết định hình thức, nội dung biên bản họp đối với những cuộc họp (không thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các Thành viên HĐQT) (i) nhằm mục đích giám sát hoạt động điều hành của TGD, những Người quản lý khác của Công ty để đảm bảo tính tuân thủ các quyết định do ĐHĐCĐ/HĐQT đề ra và đảm bảo tính hiệu quả về hoạt động kinh doanh, phát triển tổ chức; (ii) phân công công việc của HĐQT đến các Ủy ban; (iii) báo cáo, giải trình, cung cấp thông tin đối với các hoạt động của Người điều hành, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đến HĐQT tại các cuộc họp định kỳ, bất thường theo yêu cầu của HĐQT.</u></p> <p><u>Nội dung được các thành viên HĐQT xem xét, trao đổi, thảo luận, ghi nhận, thống nhất tại các cuộc họp nêu trên không thuộc trường hợp phải lập thành Nghị quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều 279 Nghị định 155/2020-NĐ-CP ngày 31/12/2020.</u></p> <p><b>Article 17. Board Meeting</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. The Chairman of the BOD shall be elected at the first meeting of the BOD within 07 (seven) working days from the date of completion of such Board election. This meeting is convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes. In case more than one member has the highest and equal number of votes or percentage of votes, the members vote on the principle of majority (more than %) to choose 01 (one) of them to convene a meeting of the BOD.</li> <li>2. The BOD must meet at least 01 (one) time per quarter and may meet extraordinarily.</li> <li>3. The Chairman of the BOD convenes a meeting of the BOD in the case specified in Clause 3, Article 37 of the company's charter. The request specified in Clause 3 of this Article must</li> </ol>



STT/No.	<b>Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành</b> <i>Current Regulation On Operation of the BOD</i>	<b>Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi</b> <i>Amended Regulation On Operation of the BOD</i>
	<p><i>discussed and decisions within the competence of the BOD. The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within 07 (seven) working days from the date of receipt of the request specified in this Clause. In case of failure to convene a meeting of the BOD at the request, the Chairman of the BOD shall be responsible for damages caused to the Company; The person who requests to hold a meeting as prescribed in Clause 3 of this Article may convene a meeting of the BOD by himself.</i></p> <p><u><i>In case the Company has more than 01 (one) independent member of the BOD, the convening of the BOD meeting at the request of the independent member of the BOD must have the unanimous opinion of the remaining independent member(s).</i></u></p> <p>4. <i>The order and procedures for holding the BOD meeting shall comply with the provisions of Article 19 of the Corporate Governance Regulation.</i></p> <p>5. <i>In case a resolution or decision adopted by the BOD contravenes the provisions of law, a resolution of the AGM or the Company's charter that causes damage to the Company, the members who agree to pass such resolution or decision must jointly take personal responsibility for the resolution, make such decision and must compensate the Company for damages; Members who oppose the adoption of the above resolution or decision are exempt from liability. In this case, shareholders of the Company have the right to request the Court to suspend the implementation or cancel the above resolution or decision.</i></p>	<p><i>be made in writing, clearly stating the purpose, issues to be discussed and decisions within the competence of the BOD. The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within 07 (seven) working days from the date of receipt of the request specified in this Clause. In case of failure to convene a meeting of the BOD at the request, the Chairman of the BOD shall be responsible for damages caused to the Company; The person who requests to hold a meeting as prescribed in Clause 3 of this Article may convene a meeting of the BOD by himself.</i></p> <p>4. <i>The order and procedures for holding the BOD meeting shall comply with the provisions of Article 19 of the Corporate Governance Regulation.</i></p> <p>5. <i>In case a resolution or decision adopted by the BOD contravenes the provisions of law, a resolution of the AGM or the Company's charter that causes damage to the Company, the members who agree to pass such resolution or decision must jointly take personal responsibility for the resolution, make such decision and must compensate the Company for damages; Members who oppose the adoption of the above resolution or decision are exempt from liability. In this case, shareholders of the Company have the right to request the Court to suspend the implementation or cancel the above resolution or decision.</i></p> <p>6. <u><i>The BOD decides on the format and content of the meeting minutes for those meetings (not conducted for voting by the BOD's Members) (i) aimed at supervising the operational activities of the Chief Executive Officer and other managers of</i></u></p>

STT/No.	Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành <i>Current Regulation On Operation of the BOD</i>	Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi <i>Amended Regulation On Operation of the BOD</i>
		<p><u>the Company to ensure compliance with decisions made by the GMS/BOD and to ensure the effectiveness of business operations and organizational development; (ii) assigning tasks from the BOD to the Committees; (iii) reporting, explaining, and providing information regarding the activities of the Executives and the Committees under the BOD to the BOD at regular or extraordinary meetings as requested by the BOD.</u></p> <p><u>The content reviewed, exchanged, discussed, recorded, and agreed upon by the members of the BOD at the aforementioned meetings does not fall under the cases that require a resolution as stipulated in Clause 2, Article 279 of Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020.</u></p>
3.	<p><b>Điều 20. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của Thành viên HĐQT</b></p> <p><u>7. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí do Công Ty thanh toán, cấp cho Thành viên HĐQT</u> được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công Ty.</p> <p><b>Article 20. Remuneration, bonus and other benefits of BOD members</b></p> <p><u>7. Remuneration, other benefits and expenses paid and granted by the Company to the Members of the Board of Directors</u> are detailed in the Company's Annual Report.</p>	<p><b>Điều 20. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của Thành viên HĐQT</b></p> <p><u>7. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT theo quy định tại khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty được thể hiện tại Báo cáo hoạt động của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.</u></p> <p><b>Article 20. Remuneration, bonus and other benefits of BOD members</b></p> <p><u>7. Remunerations, operating costs and other benefits of the BOD and each of BOD's Members as prescribed in Clause 3 Article 163 of the Law on Enterprises and the Company's Charter are specified in the Report of the BOD at the Annual GMS.</u></p>

**ĐIỀU 4.**

ĐHĐCĐ thống nhất trao quyền cho HĐQT ban hành bản Điều lệ, Quy chế Quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi, bổ sung căn cứ vào các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua tại Điều 1, Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết này, bao gồm cả những điều chỉnh, sửa đổi các nội dung khác của Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, sử dụng các thuật ngữ viết tắt, các viện dẫn điều khoản từ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

**ARTICLE 4.**

*The GMS authorizes the BOD to issue the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations, and the Regulations on Operation of the BOD, as amended and supplemented based on the contents approved by the GMS at Article 1, Article 2, and Article 3 of this Resolution, including adjustments and amendments to other contents of the Company's Charter, the Corporate Governance*

*Regulations, and the Regulations on Operation of the BOD using abbreviated terms and cited terms from the contents approved by the GMS.*

**ĐIỀU 5.**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT và cá nhân có liên quan căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện./.

**ARTICLE 5.**

*This Resolution shall be effective from the date of signing. The BOD and the related individual are required to execute the tasks in accordance to this Resolution./.*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ON BEHALF OF THE GENERAL  
MEETING OF SHAREHOLDERS  
CHAIRMAN OF THE BOARD**

**BÙI THÀNH NHƠN**